

Số: 262/2021/QĐST-HNGĐ

T, ngày 03 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 234/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị T, sinh năm 1995, Địa chỉ: Thôn T 2, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa,

Bị đơn: Anh Lê Bá C, sinh năm 1987, địa chỉ: Thôn T 2, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc Tận tình ly hôn và thoả Tận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự Tận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị T và anh Lê Bá C.

2. Công nhận sự thoả Tận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Hà Thị T và anh Lê Bá C tự nguyện Tận tình ly hôn.

Về con C: Chị Hà Thị T và anh Lê Bá C có 02 (hai) con C là:
 Lê Bá L, sinh ngày 08/8/2014
 Lê Bá Gia K, sinh ngày 25/3/2020.

Chị Hà Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Bá Gia K, anh Lê Bá C trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Bá L; Chị Hà Thị T và anh Lê Bá C không phải cấp dưỡng nuôi con C cho nhau.

Chị Hà Thị T và anh Lê Bá C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con C không ai được cản trở.

Về tài sản và công nợ: Chị Hà Thị T và anh Lê Bá C tự thỏa Tận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hà Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng, chị T đã nộp theo biên lai T tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0014019 ngày 29/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Chị Hà Thị T được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- P. kiểm tra nghiệp vụ và THA, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- UBND xã Xuân Hồng, huyện T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Cao Hồng Đức